



TỔNG HỢP Ý KIẾN
DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH TỔ CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
(Kèm theo Công văn số 6923 ngày 23 / 8 /2025)

1	Về tên gọi của Nghị định		
	Đề nghị giữ tên của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và bổ sung câu, chữ để phù hợp với các nội dung chính quy định tại Nghị định	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Giữ nguyên tên gọi của dự thảo Nghị định để bao quát và thống nhất với phạm vi điều chỉnh và nội dung quy định tại Nghị định.
	Thống nhất tên gọi dự thảo Nghị định	Bộ Tài chính	Tiếp thu
2	Điều 2. Đối tượng áp dụng		
	Đề nghị xem xét bổ sung điểm đ đối tượng áp dụng tại khoản 4 Điều 2 dự thảo, cụ thể: “ <i>đ. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thuộc đơn vị sự nghiệp công lập</i> ”	An Giang, Đắk Lắk, Đồng Tháp, Hà Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Khánh Hòa, Quảng Ninh, Thái Bình, Thái Nguyên, Quảng Nam	Tại Điều 29 dự thảo Nghị định về áp dụng quy định của Nghị định này đối với các đối tượng khác đã quy định đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đơn vị sự nghiệp công lập được quy định từ khoản 1 đến khoản 4 Điều 2 Nghị định này căn cứ quy định của Nghị định này và các quy định của Đảng và của pháp luật có liên quan để áp dụng cho phù hợp. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.
	Đề nghị chỉnh sửa nội dung “trừ đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng” thành 01 khoản riêng “Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định việc áp dụng quy định tại Nghị định này trong lĩnh vực, phạm vi quản lý”	Bộ Công an	Tiếp thu
	Đề nghị bổ sung thêm đối tượng áp dụng: Các trạm thuộc chi cục quản lý nhà nước chuyên ngành theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Bình Định	Các trạm thuộc Chi cục thuộc sở đã được quy định tại điểm c khoản 4 Điều 1.

	như: Trạm thú y, Trạm thủy sản, Trạm kiểm dịch thực vật, ...		
	Đề nghị cân nhắc bổ sung nội dung không áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học vì các quy định về tổ chức các cơ sở này (thành lập, sáp nhập, giải thể, quy định về Hội đồng trường...) đã được quy định cụ thể trong Luật Giáo dục đại học	Bộ Y tế	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP
	Đề nghị bổ sung rõ hơn khái niệm “đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập” để hiểu chính xác tránh nhầm lẫn	Phủ Thọ	Tiếp thu
3	Điều 3. Giải thích từ ngữ		
	Tại khoản 2 đề nghị bổ sung thêm cụm từ “ <i>cơ cấu tổ chức</i> ” vào trước cụm từ “ <i>để hình thành đơn vị sự nghiệp công lập mới</i> ”; đồng thời, nghiên cứu đối với đơn vị sự nghiệp đổi tên nhưng không làm thay đổi vị trí, chức năng, nhiệm vụ (trong trường hợp sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh) đề nghị không phải xây dựng quy trình trình tự, thủ tục tổ chức lại	Vĩnh Phúc	Tiếp thu, bổ sung cụm từ “cơ cấu tổ chức”.
	Tại khoản 2, đề xuất thêm hình thức tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập: <i>thành lập mới hoặc sáp nhập, hợp nhất tổ chức bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập</i> . Qua thực tiễn rất nhiều đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện thành lập mới hoặc sắp xếp tinh gọn tổ chức bên trong của đơn	Hậu Giang	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP

	vị sự nghiệp, nhưng không hình thành đơn vị sự nghiệp công lập mới.		
4	Điều 4. Nguyên tắc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập		
5	Điều 5. Về điều kiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập		
	Tại Điều 4, Điều 5 dự thảo quy định về nguyên tắc, điều kiện thành lập, giải thể, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập đều có nội dung “trừ các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu”. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ những đơn vị như thế nào là đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu để tạo cơ sở pháp lý cho địa phương thực hiện thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Hà Tĩnh	Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của ĐVSNCL (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP) quy định cụ thể về danh mục Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (trong đó dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo quy định của pháp luật chuyên ngành và pháp luật về ngân sách nhà nước, gồm: Các dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo; khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; chăm sóc người có công và bảo trợ xã hội). Đồng thời quy định: Các bộ, cơ quan trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo các nhóm dịch vụ thuộc các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. Các bộ, cơ quan trung ương ban hành

			danh mục dịch vụ chi tiết làm cơ sở đấu thầu, đặt hàng và giao nhiệm vụ (nếu cần thiết)” Như vậy, căn cứ danh mục dịch vụ sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước (trong đó có danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu) theo ngành, lĩnh vực do cấp có thẩm quyền ban hành, để xác định các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu .
5.1	<i>Điều kiện thành lập (Khoản 1)</i>		
	Đề nghị bỏ quy định về điều kiện để thành lập ĐVSNCL: “có trụ sở làm việc hoặc đề án cấp đất xây dựng trụ sở làm việc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trường hợp xây dựng trụ sở mới)” tại điểm đ khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định. Lý do: ĐVSNCL chưa được thành lập, do đó, chưa có cơ sở để cấp có thẩm quyền giao/điều chuyển trụ sở, quyết định việc giao (cấp) đất cho đơn vị; đồng thời, pháp luật về đất đai cũng không có quy định về đề án cấp đất. Ngoài ra, theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thì ĐVSNCL thiếu hoặc chưa có cơ sở hoạt động sự nghiệp thì có thể đi thuê	Bộ Tài chính	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định
	Đề xuất xem xét quy định điều kiện thành lập, tổ chức lại các trạm thuộc chi cục đảm bảo số người làm việc tốt thiểu là 7 người làm việc trở lên	Bình Định	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP

	Điểm d, đề nghị sửa lại như sau “d) Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người viên chức (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành).”	Bộ Xây dựng	Tiếp thu Biên tập lại để quy định rõ số lượng người làm việc tối thiểu là 15 viên chức
	Quy định cụ thể một trong các điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo bảo đảm chi thường xuyên: <i>"đảm bảo số người làm việc tối thiểu là 15 người làm việc là viên chức hay 15 người làm việc bao gồm viên chức và hợp đồng lao động"</i>	Cao Bằng	
	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét việc quy định số lượng người làm việc tối thiểu của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã nhỏ hơn 15 người (<i>trong trường hợp không có quy định của pháp luật chuyên ngành</i>)	Hung Yên	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.
	Tại điểm d: Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu sửa đổi thành: “Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu đối với các ĐVSN công lập cấp tỉnh là tối thiểu là 15 người, đối với các ĐVSN công lập cấp xã tối thiểu là 10 người”	Quảng Ninh	
	Tại điểm d, nội dung về điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập Đề nghị xem xét, điều chỉnh nội dung: “Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Quảng Nam	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, chỉ quy định loại trừ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu

	cơ bản, thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành)” thành “Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu là 15 người (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu hoặc cung cấp một phần dịch vụ công cơ bản thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành)		
5.2	<i>Điều kiện tổ chức lại (khoản 2)</i>		
	- Đề nghị bổ sung nội dung: “Đơn vị sự nghiệp công lập sẽ bị tổ chức lại trong trường hợp có ít nhất một trong các điều kiện sau:” sau tiêu đề của khoản; - Đề nghị bỏ cụm từ tại cuối điểm a: “đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động và đáp ứng quy định về số lượng người làm việc tối thiểu quy định tại điểm d khoản 1 Điều này”, vì đây là mục đích, không phải là điều kiện.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước	- Tiếp thu - Tiếp thu
	- Đề nghị bổ sung trường hợp loại trừ không phải tổ chức lại khi không đảm bảo mức độ tự chủ tài chính tại điểm c khoản 2 như sau: “c) Không bảo đảm mức độ tự chủ tài chính theo phương án tự chủ tài chính của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp đơn vị có thay đổi về chức năng, nhiệm vụ hoặc có biến động về tình hình kinh tế xã hội, thay đổi chính sách, chế độ hoặc do nguyên nhân bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, dẫn đến biến động nguồn thu hoặc nhiệm vụ chỉ làm thay đổi mức độ tự chủ tài chính; <i>các trường hợp khác theo quy</i>	Bộ Tài chính	Tiếp thu , bổ sung một điểm quy định về nội dung “ <i>các trường hợp khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành</i> ”

	<i>định của pháp luật chuyên ngành sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ)</i>”. Lý do: Việc quy định như trên đảm bảo bao quát tất cả các trường hợp, đặc biệt là các trường hợp các ĐVSNCL có những nội dung đặc thù theo quy định của pháp luật chuyên ngành		
5.3	<i>Điều kiện giải thể (khoản 3)</i>		
	Đề nghị bổ sung nội dung: “Đơn vị sự nghiệp công lập sẽ bị giải thể trong trường hợp có ít nhất một trong các điều kiện sau:” sau tiêu đề của khoản	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tiếp thu
6	Điều 6. Tự chủ về tổ chức bộ máy		
	Quy định giao quyền chủ động cho đơn vị tự chủ tuy nhiên đề nghị quy định rõ cách xác định mức tự chủ để áp dụng đồng bộ, thống nhất trong cả nước	Phú Thọ	Việc phân loại mức độ tự chủ tài chính của ĐVSNCL đã được quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP)
6.1	<i>Về tổ chức bộ máy (khoản 1)</i>		
	Tại điểm a quy định ĐVSNCL nhóm 1 quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị thuộc và trực thuộc theo Đề án tự chủ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 22, điểm b khoản 1 Điều 25 dự thảo Nghị định quy định Bộ trưởng, UBND cấp tỉnh phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị cũng như chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị (trong cơ cấu tổ chức của đơn vị đã quy định cụ thể số lượng, tên gọi của từng đơn vị thuộc và trực thuộc).	Bộ Tài chính	- Tiếp thu Đã chỉnh sửa, biên tập lại quy định tại điểm a, b để làm rõ nội dung tự chủ về tổ chức bộ máy của ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên

	Khi quy định như trên các bộ, ngành, địa phương sẽ rất lúng túng trong triển khai thực hiện, không xác định được cụ thể ĐVSNCL sẽ được tự quyết định về cơ cấu tổ chức của đơn vị trong trường hợp nào. Theo đó, đề nghị làm rõ thẩm quyền của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương và ĐVSNCL nhóm 1 (hội đồng quản lý, người đứng đầu ĐVSNCL) trong công tác về tổ chức bộ máy tương tự các vấn đề khác hiện nay như vị trí việc làm, số lượng người làm việc để rõ ràng trong triển khai thực hiện.		
	Tại điểm b quy định: “Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành theo quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền,”. Hiện nay, tại các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động của ĐVSNCL đều quy định về số lượng, tên gọi các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐVSNCL (ví dụ: phòng, ban, khoa, chi nhánh, văn phòng đại diện, ...) và theo quy định tại dự thảo Nghị định, các đơn vị này thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương. Theo đó, để triển khai thực hiện quyền tự chủ về tổ chức bộ máy của ĐVSNCL nhóm 2, đề nghị hướng dẫn cụ thể các trường hợp nào là đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành tại điểm b khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định	Bộ Tài chính, Hà Tĩnh	Tiếp thu Tại Điều 3 đã bổ sung giải thích từ ngữ về “Đơn vị cấu thành” của ĐVSNCL, đồng thời biên tập lại điểm b cho phù hợp.

	Tại điểm b: “b) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành theo quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền, khi đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; xây dựng phương án sắp xếp lại các đơn vị cấu thành trình cơ quan có thẩm quyền quyết định”.Việc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành theo quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền, quy định phải trình cơ quan có thẩm quyền quyết định. Vậy trình cơ quan có thẩm quyền quyết định là trình UBND tỉnh hay trình Hội đồng quản lý (hoặc Giám đốc) của đơn vị này quyết định, đề xuất cần quy định rõ nội dung này	Hậu Giang	Tiếp thu, đã bổ sung, hoàn thiện điểm b theo hướng: cơ quan có thẩm quyền quyết định phương an sắp xếp đơn vị cấu thành là cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập đơn vị
	Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung sau: “Đối với đơn vị sự nghiệp công lập vừa đủ 15 người thì không được thành lập các tổ chức trực thuộc bên trong” để đảm bảo tính hợp lý	Hà Tĩnh	ĐVSNCL được thành lập phòng khi đáp đủ tiêu chí theo quy định. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.
	Các điểm của khoản 1 cùng quy định về tổ chức bộ máy bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập nhưng sử dụng các cụm từ khác nhau, cụ thể: - Điểm a là “các đơn vị thuộc và trực thuộc” - Điểm b là “các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức các đơn vị cấu thành theo quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền”	Tiền Giang	Tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa lại trong dự thảo Nghị định cho thống nhất.

	- Điểm c là “cơ cấu tổ chức của đơn vị” - Điểm d là “các phòng, ban và các tổ chức cấu thành khác không phải là các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là phòng)” Vì vậy đề nghị điều chỉnh các cụm từ về tổ chức bộ máy bên trong cho thống nhất, phù hợp, đồng thời bổ sung nội dung Giải thích từ ngữ tại Điều 3 để đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong cách hiểu và thực hiện của các cơ quan, địa phương		
	Thực tế hiện nay, nhiều ĐVSNCL tổ chức các chi nhánh và văn phòng đại diện để thực hiện cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công của đơn vị. Tuy nhiên, quy định về các ĐVSNCL hiện nay chưa có quy định cụ thể về tiêu chí thành lập các chi nhánh, văn phòng đại diện này. Theo đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định hướng dẫn về chi nhánh hoặc văn phòng đại diện để các ĐVSNCL có cơ sở rõ ràng trong triển khai thực hiện.	Bộ Tài chính	Tại dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể việc thành lập phòng thuộc ĐVSNCL (phòng, ban và <i>tổ chức khác không phải là ĐVSNCL</i>) và áp dụng quy định của Nghị định đối với ĐVSNCL thuộc ĐVSNCL. Do đó, cần xác định rõ loại hình tổ chức của các chi nhánh, văn phòng đại diện (là phòng hay ĐVSNCL) để thực hiện theo quy định tại Nghị định.
6.2	<i>Về khung số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập (khoản 2)</i>		
	Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung: Đối với bệnh viện hạng I trở lên; đơn vị sự nghiệp y tế làm nhiệm vụ kiểm soát và phòng chống bệnh tật tuyến tỉnh hạng I trở lên; <i>trường trung học phổ thông</i> và trường phổ thông có nhiều cấp học có quy mô từ 40 lớp trở lên thì được bố trí không quá 03 cấp phó	Bắc Ninh, Thái Bình	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-Cp (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 83/2024/NĐ-CP)

	Đề nghị chỉnh sửa theo hướng “<i>Đối với trường phổ thông có nhiều cấp học có quy mô từ 25 lớp trở lên; trường phổ thông có từ 30 lớp trở lên; trường phổ thông dân tộc nội trú thì được bố trí không quá 03 cấp phó</i>” để đảm bảo phù hợp với quy mô của các đơn vị sự nghiệp giáo dục đối với các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa	Tuyên Quang	
	Tại điểm b đề nghị xem xét quy định cụ thể hơn như sau: “<i>Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị; các đơn vị khác được bố trí không quá 03 người</i>” thành “<i>Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ được bố trí bình quân không quá 03 người trên một đơn vị; các đơn vị khác thuộc cơ cấu tổ chức của sở, ngành được bố trí không quá 03 người</i>”	Bình Định	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 83/2024/NĐ-CP)
6.3	<i>Về khung số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc ĐVSNNCL (khoản 3)</i>		
	Nhiều ĐVSNNCL có quy mô các phòng, ban lớn (khoảng 30 – 40 viên chức), đặc biệt tại các đơn vị có mức độ tự chủ tài chính cao (tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên), việc được tự chủ, linh hoạt trong việc bố trí lãnh đạo cấp phòng là rất cần thiết để bảo đảm hiệu quả hoạt động của đơn vị. Đề nghị xem xét, sửa đổi khung số lượng cấp phó người đứng đầu phòng thuộc ĐVSNNCL theo	Bộ Tài chính	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 83/2024/NĐ-CP)

	hướng mở rộng khung cấp phó người đứng đầu phòng thuộc ĐVSNCL lên 03 cấp phó tương tự khung số lượng cấp phó người đứng đầu phòng thuộc tổ chức hành chính hiện nay.		
	Đối với các nội dung về tiêu chí thành lập phòng, số lượng cấp phó của ĐVSNCL và cấp phòng thuộc ĐVSNCL nhóm 1, đề nghị giao các bộ, ngành địa phương quyết định hoặc phân cấp cho đơn vị tự quyết định để tăng cường tính tự chủ cho các đơn vị.	Bộ Tài chính	Tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.
6.4	Khoản 4		
	Đề nghị xem xét nghiên cứu lựa chọn thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập (tại dự thảo đang quy định 02 thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Hải Phòng	Tiếp thu, đã rà soát, chỉnh sửa lại theo hướng: “Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cụ thể số lượng cấp phó của đơn vị sự nghiệp công lập <i>thuộc thẩm quyền quyết định thành lập...</i> ” vì Chủ tịch UBND cấp tỉnh có thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
6.5	Về xây dựng và phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (khoản 5)		
	-Các quy định về tự chủ của ĐVSNCL đều đã được quy định tại các văn bản như: văn bản phê duyệt phương án tự chủ tài chính; quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị; quyết định về số lượng người làm việc và Đề án vị trí việc làm của đơn vị. Sau khi các ĐVSNCL được phê duyệt phương án tự	Bộ Tài chính	Tiếp thu, chỉnh sửa lại quy định về nội dung Đề án tự chủ của ĐVSNCL. Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP) là căn cứ để ĐVSNCL xác định được

	chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, căn cứ các quy định của pháp luật và các văn bản nêu trên, các ĐVSNCL cơ bản có thể triển khai thực hiện quyền tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự (trừ tiêu chí thành lập phòng thuộc ĐVSNCL nhóm 1, số lượng cấp phó của ĐVSNCL và số lượng cấp phó phòng của ĐVSNCL nhóm 1). Do vậy, đề nghị xem xét bỏ quy định về xây dựng Đề án tự chủ tại dự thảo Nghị định để tránh trùng lặp, lãng phí. Trường hợp vẫn quy định về Đề án tự chủ tại dự thảo Nghị định, đề nghị điều chỉnh theo hướng chỉ yêu cầu các ĐVSNCL nhóm 1 xây dựng Đề án tự chủ và tập trung vào các nội dung về tiêu chí thành lập phòng thuộc ĐVSNCL nhóm 1, khung số lượng cấp phó của ĐVSNCL và cấp phòng thuộc ĐVSNCL để tránh trùng lặp. Đồng thời, hướng dẫn mẫu Đề án tự chủ tại dự thảo Nghị định để các bộ, ngành, địa phương thống nhất trong triển khai thực hiện.		mức độ tự chủ tài chính của đơn vị theo phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trên cơ sở đó, ĐVSNCL xây dựng Đề án tự chủ để thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự theo quy định tại dự thảo Nghị định. Do đó việc xây dựng Đề án tự chủ là cần thiết, để ĐVSNCL làm cơ sở triển khai thực hiện và cơ quan cấp trên của ĐVSNCL thực hiện quản lý theo mức độ tự chủ của đơn vị.
	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ nội dung tại khoản 5 (<i>Về xây dựng và phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập</i>); nội dung: “<i>phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án theo Đề án được phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án theo Đề án được phê duyệt</i>” tại điểm b khoản 1 Điều 25; đồng thời, kiến nghị bổ sung vào Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài	Hà Tĩnh	

	chính của đơn vị sự nghiệp công lập để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật		
	Tại điểm b, về phê duyệt Đề án tự chủ: Đề nghị bổ sung quy định thẩm quyền phê duyệt đề án tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp xã	Nghệ An, Quảng Trị, Tuyên Quang	Tiếp thu
7	Điều 7. Về Hội đồng quản lý		
<i>7.1</i>	<i>Về nguyên tắc, điều kiện thành lập (khoản 1, 2)</i>		
	Đề nghị làm rõ sự cần thiết phải thành lập Hội đồng quản lý là đại diện của bộ, ngành, địa phương tại ĐVSNCL nhóm 1 trong khi ĐVSNCL này đã có mức độ tự chủ rất cao (tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).	Bộ Tài chính	Việc thành lập Hội đồng quản lý tại ĐVSNCL nhóm 1 đã được quy định Nghị định số 120/2020/NĐ-CP để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 19-NQ/TW: Áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP
	- Về nguyên tắc thành lập: Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định như sau: “Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư phải thành lập Hội đồng quản lý để quyết định những vấn đề quan trọng của đơn vị (trừ các cơ sở giáo dục)” Lý do: Để làm rõ ngay từ nguyên tắc thành lập việc cơ sở giáo dục có cơ chế quản trị riêng thông qua Hội đồng trường, không cần thành lập thêm Hội đồng quản lý.	Bộ Tài chính	Tiếp thu, biên tập lại dự thảo Nghị định như sau: <i>(trừ các cơ sở giáo dục đã thành lập Hội đồng trường, Hội đồng đại học theo quy định của pháp luật chuyên ngành);</i>

- Để bảo đảm tính chặt chẽ, đề nghị sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 7 dự thảo về cơ sở giáo dục như sau: “Riêng đối với các cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thì Hội đồng trường được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản lý theo quy định tại Nghị định này. Ngoài ra, đối với các cơ sở giáo dục nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hướng dẫn cụ thể cách thức xử lý khi phát sinh trường hợp cùng một vấn đề, thẩm quyền của Hội đồng quản lý theo quy định tại Nghị định này cao hơn hoặc thấp hơn thẩm quyền của Hội đồng trường theo quy định của pháp luật chuyên ngành (được quy định tại Luật).		
- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ quy định về điều kiện thành lập Hội đồng quản lý ĐVSNCL nhóm 1 “được giao quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật” tại khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị định. Lý do: Theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thì việc hình thành tài sản công tại ĐVSNCL được thông qua nhiều hình thức: đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, điều chuyển, thuê, thuê mua; đồng thời, ĐVSNCL nào cũng được giao quản lý, sử dụng tài sản công.	Bộ Tài chính	- Tiếp thu

	- Đề nghị bổ sung các điều kiện khác để việc áp dụng quy định trở nên cụ thể và có trọng tâm hơn, đảm bảo Hội đồng quản lý được thành lập ở những nơi thực sự cần thiết và có thể phát huy hiệu quả tối đa. Theo đó, trên tinh thần chủ trương của Đảng và Nhà nước về tinh gọn bộ máy, hiệu lực hiệu quả, Bộ Tài chính đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định về các điều kiện thành lập Hội đồng quản lý theo hướng: + Chỉ áp dụng việc thành lập Hội đồng quản lý đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư có quy mô lớn như bệnh viện, đơn vị sự nghiệp thuộc cơ cấu tổ chức hoặc trực thuộc Bộ, cơ quan Trung ương... Tiêu chí xác định quy mô lớn có thể theo số lượng biên chế, lao động hợp đồng; tổng dự toán thu chi hàng năm; số lượt phục vụ người dân và doanh nghiệp hàng năm... + Với đơn vị sự nghiệp công lập có quy mô nhỏ và vừa, cơ cấu đã có thủ trưởng, ban giám đốc, cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để quản lý, điều hành, giám sát hoạt động của đơn vị thì việc thêm hội đồng quản lý sẽ phát sinh thêm chi phí hoạt động, giảm tính linh hoạt, chậm ra quyết định.		- Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP
7.2	<i>Về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý (khoản 3)</i>		
	Đề nghị điều chỉnh khoản 3 như sau: “Hội đồng quản lý là đại diện của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ,	Tiền Giang	Giữ nguyên như Nghị định số 120/2020/NĐ-CP vì UBND cấp xã là cơ quan quản lý cấp

	Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (nếu có); Ủy ban nhân dân cấp xã tại đơn vị sự nghiệp công lập,...” Lý do: để đảm bảo đầy đủ cho các đối tượng áp dụng tại khoản b, c, d khoản 4, khoản 5 Điều 2 dự thảo		trên trực tiếp đối với ĐVSNCL thuộc UBND cấp xã và đã được quy định tại khoản 3.
	Đề nghị sửa thành “Hội đồng quản lý là đại diện của bộ, cơ quan ngang bộ; quyết định quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền quyết định	Ngân hàng Nhà nước	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định
	Phân định thành phần về đại diện cơ quan quản lý cấp trên đối với ĐVSNCL thuộc UBND cấp tỉnh, thuộc Sở (đề nghị ghi rõ đại diện cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp).	Đà Nẵng	Tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định: Đại diện của cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập trong Hội đồng quản lý gồm đại diện của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (nếu có) .
7.3	<i>Thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý (Khoản 7)</i>		
	Một số Thông tư của các Bộ ngành về Hội đồng quản lý trong ĐVSNCL không quy định việc thành lập lại đối với Hội đồng quản lý đã hết thời	Đà Nẵng	Tiếp thu, bổ sung khoản 8 Điều 7 về thủ tục, thẩm quyền giải thể Hội đồng quản lý được

	hạn hoạt động hoặc hết thời hạn bổ nhiệm. Đề nghị bổ sung quy định đối với nội dung này		thực hiện như đối với thành lập Hội đồng quản lý.
	Đề nghị xem xét bổ sung quy định về trình tự, thủ tục giải thể Hội đồng quản lý được thành lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này (<i>trong trường hợp Hội đồng quản lý tại các đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên đã hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ được xác định khi thành lập và xét thấy không cần thiết phải duy trì...</i>)	Tuyên Quang	
	Tại Điều 7 dự thảo Nghị định quy định về Hội đồng quản lý, Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng đề xuất sửa đổi, bổ sung như sau: 1. Về điều kiện thành lập: Đề nghị bổ sung, điều chỉnh nội dung về điều kiện thành lập Hội đồng quản lý như sau “<i>Các đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 1 Điều này được giao vốn, quản lý, sử dụng tài sản công để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của pháp luật</i>”. 2. Đề nghị bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản lý, thành viên Hội đồng quản lý tại đơn vị sự nghiệp công lập để Hội đồng quản lý các đơn vị phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.	Lâm Đồng	1. Dự thảo Nghị định đã bỏ quy định về điều kiện thành lập Hội đồng quản lý để thống nhất thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. 2. Hội đồng quản lý hoạt động theo chế độ tập thể, thẩm quyền của Hội đồng quản lý và của người đứng đầu ĐVSNCL đã được quy định tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.
	Điều 7 sử dụng từ “Quy chế”, tuy nhiên Điều 26 sử dụng từ “ <i>Quy định</i> ”. Do đó, kiến nghị Bộ Nội vụ điều chỉnh thống nhất cụm từ “ <i>Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản lý</i> ” tại điểm b khoản 7 Điều 7 và	Bình Dương	Tiếp thu

	khoản 3 Điều 26 để thống nhất tên gọi của quy định		
8	Về xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập (Điều 8)		
	1. Sửa lại như sau: “Căn cứ hướng dẫn xếp hạng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập của các Bộ quản lý ngành; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện việc xếp hạng đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý”. 2. Bổ sung thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Điều 23 nội dung như sau: “Trình Chính phủ (hoặc Thủ tướng Chính phủ) ban hành khung tiêu chí xếp hạng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập”. Đồng thời, sửa khoản 4 Điều 21 về thẩm quyền và trách nhiệm của các Bộ quản lý ngành như sau: “Căn cứ khung tiêu chí xếp hạng do Chính phủ (hoặc Thủ tướng Chính phủ) ban hành; hướng dẫn xếp hạng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý”.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Tiếp thu 2. Tại Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg quy định khung xếp hạng chung của các ĐVSNCL để phục vụ cho việc thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức và áp dụng chế độ phụ cấp chức vụ đối với viên chức lãnh đạo, quản lý nhưng đến nay mục đích xếp hạng này không còn phù hợp với chủ trương của Đảng về cải cách chính sách tiền lương tại Nghị quyết số 27-NQ/TW. Các ĐVSNCL hoạt động trong các ngành, lĩnh vực khác nhau, do đó việc quy định Bộ Nội vụ hướng dẫn khung xếp hạng chung đối với tất cả ĐVSNCL là không phù hợp. Theo đó, dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của các bộ quản lý ngành hướng dẫn xếp hạng đối với ĐVSNCL theo đặc thù riêng của từng ngành, lĩnh vực (trong trường hợp cần thiết) để phù hợp tình hình thực tế về việc xếp hạng của ĐVSNCL của một số ngành, lĩnh vực hiện nay (như giáo dục y tế...).

a) Tại Điều 8 dự thảo Nghị định quy định: - Bộ Tài chính đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ nội dung thực hiện phân bổ đầu tư công cho ĐVSNCL theo hệ thống xếp hạng. Lý do: + Nguyên tắc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho chương trình, dự án được quy định tại Điều 51 Luật Đầu tư công; Điều kiện để chương trình, dự án, nhiệm vụ, đối tượng đầu tư công khác được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn được quy định cụ thể tại Điều 55 Luật Đầu tư công; Điều kiện để chương trình, dự án, nhiệm vụ, đối tượng đầu tư công khác được bố trí vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm được quy định cụ thể tại Điều 56 Luật Đầu tư công. + Việc quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công trong từng thời kỳ thuộc thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. + Đồng thời, hiện nay, Luật Đầu tư công đã phân cấp mạnh mẽ việc lựa chọn, quyết định danh mục dự án, mức vốn phân bổ của từng dự án cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương. Căn cứ các quy định của pháp luật đầu tư công nêu trên, việc quy định tại dự thảo Nghị định này việc xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập để làm tiêu chí phân bổ đầu tư công là chưa phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và chưa phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ.	Bộ Tài chính	Tiếp thu
--	---------------------	-----------------

- Sau khi bỏ nội dung quy định về đầu tư công nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét bỏ quy định về xếp hạng các ĐVSNCL do các mục đích của việc xếp hạng ĐVSNCL không rõ ràng và không thấy được sự cần thiết phải thực hiện xếp hạng các ĐVSNCL. b) Trong trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo vẫn quy định về công tác xếp hạng các ĐVSNCL tại dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi quy định về xếp hạng ĐVSNCL tại Điều 8 và khoản 4 Điều 21 dự thảo Nghị định như sau: - Điều 8: “Căn cứ tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công của từng ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật chuyên ngành, các bộ hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập (trong trường hợp cần thiết) theo tiêu chí gắn với ngành, lĩnh vực quản lý để nâng cao năng lực quản trị, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện phân bổ nguồn lực và đầu tư công cho đơn vị sự nghiệp công lập theo hệ thống xếp hạng và tạo động lực để các đơn vị sự nghiệp công lập phát triển bền vững, đổi mới sáng tạo, cải tiến quy trình, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công đáp ứng nhu cầu của người dân, tăng nguồn thu sự nghiệp, đẩy mạnh tự chủ của đơn vị”. - Khoản 4 Điều 21: “4. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản		
---	--	--

	hướng dẫn xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực quản lý (trong trường hợp cần thiết) theo quy định tại Điều 8 Nghị định này”.		
	Dự thảo Nghị định đề xuất bãi bỏ Quyết định 181/2005/QĐ-TTg và bổ sung quy định về xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập tại Điều 8. Tuy nhiên, Điều 8 của dự thảo hiện chỉ định hướng việc xếp hạng gắn với tiêu chí chất lượng dịch vụ của từng ngành, lĩnh vực mà thiếu khung định hướng chung. Điều này có thể dẫn đến sự thiếu đồng bộ, khó khăn trong quản lý và đánh giá tổng thể hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập. Do đó, trong dự thảo Nghị định đề nghị bổ sung quy định các nguyên tắc cơ bản mà các Bộ, ngành phải tuân thủ khi xây dựng tiêu chí xếp hạng; cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp hạng	Bộ Xây dựng	Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm hướng dẫn xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực quản lý (trong trường hợp cần thiết), bảo đảm phù hợp với đặc thù của từng ngành, lĩnh vực. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.
	Đề nghị Bộ Nội vụ bổ sung quy định về thời gian (UBND tỉnh Lào Cai đề xuất trước ngày 30/9/2025) trong dự thảo Nghị định để các Bộ, ngành chủ động ban hành Thông tư hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập, trên cơ sở đó các địa phương triển khai thực hiện (<i>trước đây một số bộ ngành chậm hoặc chưa ban hành Thông tư nên vướng mắc về xếp hạng đối với ĐVSNCL tại địa phương</i>)	Lào Cai	

	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định về xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập để các bộ thống nhất hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập theo lĩnh vực quản lý.	Quảng Ninh	
	Nội dung quy định về xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập đề nghị chuyển sang khoản 4 Điều 21; đồng thời đề nghị quy định cụ thể hơn các nội dung tại điều này để thuận lợi cho các địa phương áp dụng triển khai thực hiện	Thái Nguyên	
	Tại khoản 2 Điều 9, Mục 1, Chương II về nội dung đề án, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “chính trị” và điều chỉnh thành “Sự cần thiết, và cơ sở chính trị, pháp lý”. Tương tự điều chỉnh tại khoản 2, Điều 14 và khoản 1 Điều 18.	Bến Tre	Tiếp thu
9	Điều 10		
	Điểm d “Cơ quan thuộc Chính phủ đề xuất với bộ (cơ quan được Chính phủ phân công quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của cơ quan thuộc Chính phủ) đề nghị thành lập các đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này” đề xuất sửa thành “Cơ quan thuộc Chính phủ đề xuất với Chính phủ đề nghị thành lập các đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này”	Viện Hàn lâm KHCNVN	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của của cơ quan thuộc Chính phủ theo quy định của pháp luật.
	Tại điểm h khoản 4 Điều 10 quy định “ <i>Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề</i>	Quảng Trị	Tiếp thu, đã chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng: Cơ quan chuyên môn

	<i>ng nghị thành lập các đơn vị quy định tại điểm a (có mức độ tự chủ tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên), điểm b và điểm c khoản 4 Điều 2 Nghị định này”, trong đó đơn vị quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2 là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh. Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ quy định cụ thể cơ quan chuyên môn nào có nhiệm vụ đề nghị thành lập đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh có mức độ tự chủ tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên</i>		về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong ngành, lĩnh vực tương ứng...
10	Điều 14		
	Tại khoản 3, Điều 14 dự thảo Nghị định quy định: “<i>Trường hợp quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập là văn bản quy phạm pháp luật thì việc thẩm định còn phải tuân thủ các quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i>”. Tuy nhiên, hiện nay các quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập đều là quyết định cá biệt. Do đó, đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, làm rõ loại hình đơn vị sự nghiệp công lập nào phải áp dụng quyết định quy phạm pháp luật hoặc quyết định cá biệt,	Lạng Sơn	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP

	để tạo sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống các văn bản về thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập		
11	Điều 17		
	Tại khoản 1 quy định: 1. Nội dung đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, gồm: “<i>a) Các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định này</i>”. Thực tiễn nếu quy định nội dung Đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập theo trình tự các nội dung quy định điểm a rồi đến điểm b, c...thì kết cấu nội dung của Đề án sẽ không rõ, gặp khó khi thực hiện, ở đây được hiểu là nội dung của Đề án theo quy định tại khoản 2 Điều 8 là thực trạng của đơn vị sự nghiệp đang thực hiện tổ chức lại, không phải đơn vị sự nghiệp mới (sau khi tổ chức lại). Nội dung tiếp theo của Đề án sẽ là thực trạng của đơn vị sự nghiệp đang thực hiện tổ chức lại, đến phương án tổ chức lại. Như vậy, về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, cơ chế tài chính... của đơn vị sự nghiệp mới sẽ không được nêu trong Đề án. Từ cơ sở trên, cần quy định rõ lại nội dung Đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	Hậu Giang	Tiếp thu

	<i>Thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (Điều 20)</i>		
	Đề nghị cân nhắc sửa lại như sau “Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể: Đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 4 (có mức độ tự chủ tài chính tự bảo đảm một phần chi thường xuyên hoặc Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên), khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị định này (trừ đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này); đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của luật chuyên ngành và đơn vị sự nghiệp công lập khác theo quy định của pháp luật”. Lý do: việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật về bản chất đều là thực hiện thẩm quyền theo quy định của pháp luật nên không cần thiết phải quy định lặp lại	Bộ Xây dựng	Tiếp thu
	Tại khoản 3 Điều 24 dự thảo Nghị định quy định Bộ trưởng Bộ Tài chính có thẩm quyền “Phối hợp với bộ quản lý ngành, lĩnh vực trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, trong đó có danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo từng ngành, lĩnh vực”, tuy nhiên tại Điều 20 dự thảo Nghị định về thẩm quyền của	Bộ Xây dựng	Thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được quy định tại Điều 21

	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ lại không quy định những nội dung này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại để bảo đảm tính thống nhất.		
	Tại khoản 2, nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và đảm bảo tính khả thi thực hiện, đề xuất trường hợp tổ chức lại cơ cấu tổ chức bên trong (tổ chức cấp phòng) của đơn vị sự nghiệp công lập có mức độ tự chủ tài chính tự bảo đảm một phần chi thường xuyên hoặc Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh giao cho UBND cấp tỉnh quyết định	Hậu Giang	Tiếp thu
	<i>Thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng bộ quản lý ngành, lĩnh vực (Điều 21)</i>		
	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại để bảo đảm tính thống nhất giữa dự thảo Nghị định với bảng so sánh và để phù hợp với quy định tại Điều 20 dự thảo Nghị định. Cụ thể: tại bảng so sánh có lý giải bỏ khoản 1 (“1. Trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực” để thống nhất thực hiện theo quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành quy định tại Luật Quy hoạch), tuy nhiên tại dự thảo Nghị định vẫn quy định Bộ trưởng Bộ quản lý ngành, lĩnh vực trình Thủ tướng Chính phủ quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công	Bộ Xây dựng	Tiếp thu

	lập theo ngành, lĩnh vực. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo vẫn giữ nguyên nội dung này thì đề nghị chỉnh sửa lại thành “theo quy định của pháp luật về quy hoạch” để bảo đảm thống nhất với nội dung về quy hoạch tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 và điểm d khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định		
	Bổ sung quy định Bộ trưởng Bộ quản lý ngành lĩnh vực ban hành quy định hướng dẫn đánh giá hiệu quả hoạt động của ĐVSNCL trên cơ sở ở tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật	Đà Nẵng	Nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP). Vì vậy, đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
	Đề nghị bổ sung thêm một khoản vào Điều 21 như sau: “ <i>Hướng dẫn cụ thể về: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập</i> ”	Hà Nam	Nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP. Vì vậy, đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
	Tại điểm b, khoản 1 đề nghị bổ sung thêm cụm từ “điểm d, khoản 4 Điều 2” và sửa đổi, bổ sung như sau: <i>b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại điểm a, điểm b, điểm d khoản 4 Điều 2 Nghị định này (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác); phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập...</i> - Tại điểm a, khoản 2 đề nghị bỏ các cụm từ “điểm b, điểm d khoản 4 Điều 2” và sửa đổi, bổ	Hà Nam	Tiếp thu

	sung như sau: “a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại điểm c, khoản 4 Điều 2 Nghị định này theo quy định của pháp luật;”. Lý do, đã được quy định tại điểm b, khoản 1 điều này		
	Về thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ (Điều 22)		
	Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ĐVSNCL (khoản 3 Điều 22 dự thảo Nghị định) * Về tên gọi văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ĐVSNCL Tại khoản 3 Điều 7, điểm d khoản 1 Điều 12, điểm g khoản 2 Điều 14 dự thảo Nghị định quy định các đơn vị trình, dự thảo, thẩm định “quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập”. Tuy nhiên, tại Điều khoản 3 Điều 22, điểm b khoản 1 Điều 25 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương “quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập”. Việc không thống nhất các quy định nêu trên dẫn đến các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị khác nhau, không thống nhất trong triển khai thực hiện. Thậm chí có trường hợp không rõ đơn	Bộ Tài chính	Tiếp thu Hiện nay, một số Quỹ tài chính ngoài ngân sách hoạt động dưới hình thức ĐVSNCL, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ (không phải hình thức quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức). Vì vậy, để bao quát đầy đủ các đối tượng, dự thảo Nghị định biên tập lại theo hướng: ... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức (hoặc quy chế tổ chức và hoạt động) của ĐVSNCL.

	vị phê duyệt như quy chế tổ chức và hoạt động của ĐVSNCL nhóm 1 tại khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định do Nghị định không quy định cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.		
	Về thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ĐVSNCL Hiện nay các Bộ quản lý các ĐVSNCL thuộc Bộ; thuộc Cục, Văn phòng thuộc Bộ; thuộc Chi cục thuộc Cục thuộc Bộ. Theo đó, để tăng cường phân cấp cho thủ trưởng các ĐVSNCL hoặc đơn vị trực tiếp quản lý ĐVSNCL, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo sửa đổi quy định về thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ĐVSNCL (hoặc phê duyệt quy chế tổ chức và hoạt động của ĐVSNCL trong trường hợp dùng khái niệm quy chế và tổ chức hoạt động) theo hướng giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quy định hoặc phân cấp cho thủ trưởng các tổ chức, đơn vị quyết định.	Bộ Tài chính	Tiếp thu Bổ sung quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu bộ, ngành như sau: Phân cấp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập tại Nghị định này theo quy định của pháp luật.
	Về việc đánh giá hiệu quả hoạt động hoạt động của các ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý (khoản 6 Điều 22 dự thảo Nghị định) Tại khoản 6 Điều 22 và điểm c khoản 2 Điều 25 dự thảo Nghị định bổ sung thẩm quyền của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương trong việc hàng năm đánh giá hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý. Việc đánh giá hiệu quả hoạt động của ĐVSNCL trên cơ sở tiêu	Bộ Tài chính, Hà Tĩnh	Tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP) đã quy định trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng

	chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc đánh giá về hiệu quả hoạt động của đơn vị sẽ rất rộng, không chỉ trong mỗi công tác tổ chức mà bao gồm cả tài chính, chất lượng dịch vụ cung cấp. Như vậy, công tác này có nhiều nội dung nằm ngoài phạm vi hướng dẫn của Nghị định (về tổ chức các ĐVSNCL). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét việc có nên quy định nội dung này tại dự thảo Nghị định hay không? Trường hợp vẫn tiếp tục quy định nội dung nêu trên tại dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hướng dẫn cụ thể nội dung về công tác đánh giá này, trên cơ sở đó làm rõ cơ quan tham mưu cho các bộ, ngành, địa phương trong việc đánh giá nêu trên để rõ đầu mối trong công tác triển khai thực hiện.		ngân sách nhà nước thuộc bộ, cơ quan trung ương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công. Do đó, dự thảo Nghị định quy định người đứng đầu bộ, ngành, địa phương trong việc hàng năm đánh giá hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL, để làm rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương đối với các ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý. Theo đó, người đứng đầu bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ nêu trên theo thẩm quyền.
	Về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính (Điều 24)		
	- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ nhiệm vụ tại khoản 1 Điều 24 dự thảo Nghị định giao Bộ trưởng Bộ Tài chính “Hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định xử lý tài chính, tài sản khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật”.	Bộ Tài chính	- Tiếp thu

Lý do: Nội dung xử lý tài chính, tài sản khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập đã được quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính. - Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ khoản 2 Điều 24 dự thảo Nghị định giao Bộ trưởng Bộ Tài chính “Hướng dẫn thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công đối với đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của pháp luật”. Lý do: Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng tài sản công tại ĐVSNCL. Do đó, việc quản lý, sử dụng tài sản công tại ĐVSNCL để thực hiện cung ứng dịch vụ sự nghiệp công được thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. - Về nhiệm vụ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo từng ngành, lĩnh vực + Theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP thì Bộ trưởng bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp		- Tiếp thu - Về thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN đã được quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP) Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định “Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước” là dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu và dịch vụ
--	--	--

công cơ bản, thiết yếu theo từng ngành, lĩnh vực. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, nhiều bộ, cơ quan chưa trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ khái niệm “dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu” và xác định rõ cơ quan có thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu để tránh vướng mắc trong thực tiễn và làm cơ sở cho các bộ, ngành triển khai thực hiện. + Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ nội dung giao Bộ Tài chính nhiệm vụ “Phối hợp với bộ quản lý ngành, lĩnh vực trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, trong đó gồm có danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo từng ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật”. Nhiệm vụ này đề nghị chuyển về Bộ Nội vụ theo đúng quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và sửa đổi lại như sau: Bộ Nội vụ “Phối hợp với bộ quản lý ngành, lĩnh vực trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo từng ngành, lĩnh vực. Đối với nhiệm vụ giao Bộ Tài chính “Phối hợp với bộ quản lý ngành, lĩnh vực trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước”: Nhiệm vụ này đã được quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại		sự nghiệp công mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thuộc danh mục do cấp có thẩm quyền ban hành, được Nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện. Tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định: Các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu theo quy định của pháp luật chuyên ngành và pháp luật về ngân sách nhà nước, gồm: Các dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo; khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; chăm sóc người có công và bảo trợ xã hội. Theo đó, tại dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của các cơ quan phải xác định rõ danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo từng ngành, lĩnh vực trong việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, để làm cơ sở phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, dự thảo Nghị định được biên tập lại theo hướng quy định trách nhiệm của bộ quản lý ngành, lĩnh
--	--	--

	Nghị định số 111/2025/NĐ-CP) nên không cần thiết quy định tại Nghị định này.		vực về ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN.
	khoản 6 Điều 22 và điểm c khoản 2 Điều 25 quy định: “Hàng năm, đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên cơ sở tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật”. Tuy nhiên, tại dự thảo chưa quy định cấp nào ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cơ chế giám sát,... Do vậy, đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể, làm cơ sở để các cơ quan, địa phương thực hiện theo quy định	Hải Phòng	Tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP) đã quy định trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc bộ, cơ quan trung ương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công.
	Xem xét thống nhất thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở. Lý do: Hiện nay, một số bộ, ngành đã ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong đó có một số bộ, ngành quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập; nhưng một số không quy định cụ thể. Trường hợp không quy định cụ thể thì thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân	Hải Phòng	Rà soát, hoàn thiện

	dân cấp tỉnh (theo Nghị định số 150/2020/NĐ CP) và như vậy, việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập sẽ không được thống nhất. Để thực hiện thống nhất, Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng đề xuất quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định ban hành quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở		
12	Điều 25		
	Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi các nội dung đảm bảo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định thành lập, tổ chức lại, thay đổi tên gọi, giải thể, quy định tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp mình (bao gồm điểm a, b, c khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định) để thống nhất theo quy định tại khoản 6 Điều 162 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025, đồng thời thực hiện theo chủ trương của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước	Hà Giang, Hải Phòng, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Ninh Bình, Ninh Thuận, Quảng Ninh, Bến Tre	Tiếp thu
	Tại khoản 3, đề nghị sửa đổi thành “Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định này <i>theo phân cấp, uỷ quyền của UBND tỉnh hoặc pháp luật chuyên ngành</i>	Bắc Ninh	Tiếp thu

	Tại khoản 2 Điều 25 quy định thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm nội dung quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xếp hạng hoặc phân cấp việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập. Lý do: Để thống nhất thẩm quyền quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập khi các bộ, ngành xây dựng hướng dẫn việc xếp hạng. Mặt khác để tăng cường phân cấp, phân quyền việc thực hiện xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập	Lai Châu	Tiếp thu
	Tại điểm b khoản 1 Điều 25 quy định thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và điểm a khoản 2 Điều 25, quy định thẩm quyền và trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bị trùng với nhau (Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập). Do đó Sở Nội vụ tỉnh Long An đề nghị điều chỉnh nội dung trên, đồng thời bổ sung tại khoản 2 Điều 25 nội dung sau: <i>“Phân cấp, ủy quyền thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại Nghị định này theo quy định pháp luật”</i>	Long An, Ninh Thuận	Tiếp thu
	Khoản 3 về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị bổ sung nội dung về phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý trong trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã phải xây dựng Đề án tự chủ	Tuyên Quang	Tiếp thu

	Điểm b khoản 1 về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định: “b)... <i>phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý</i> ;...đề nghị chỉnh sửa thành “b)... <i>phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh</i> ”	Tuyên Quang	
	Điểm c khoản 2 về thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định: “c) <i>Hàng năm, đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên cơ sở tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.</i> ” đề nghị có quy định cụ thể về nội dung, trình tự, thủ tục, tiêu chí... thực hiện đánh giá để địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả, thống nhất	Tuyên Quang	Trên cơ sở tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do UBND cấp tỉnh ban hành theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, UBND cấp tỉnh triển khai thực hiện việc <i>đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý</i> theo thẩm quyền.
	Trong trường hợp sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập có mức độ tự chủ. Ví dụ: mức độ tự chủ tài chính tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (nhóm 1) và đơn vị sự nghiệp có mức độ tự chủ mức độ tự chủ tài chính tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3), thì thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ hay thuộc UBND tỉnh. Trong trường hợp cần thiết đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu giao cho UBND cấp tỉnh về thành lập, tổ chức lại, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh theo quy định tại khoản	Vĩnh Phúc	Tiếp thu

	6 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025		
13	Điều 26	Phú Thọ	
	Tại Điều 26 quy định về thẩm quyền và trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập, đề nghị bổ sung nội dung: Bảo đảm việc thực hiện cơ chế tự chủ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chế độ cung cấp thông tin, báo cáo về đơn vị sự nghiệp công lập để phục vụ công tác quản lý		Tiếp thu
14	Điều 28		
	Tại Điều 28 quy định về điều khoản chuyển tiếp: Cần quy định cụ thể quy trình rà soát, điều chỉnh lại đề án đối với các đơn vị đã lập hồ sơ trước khi Nghị định có hiệu lực.	Phú Thọ	
	Tại điểm a khoản 2 Điều 28: Đề nghị đơn vị soạn thảo điều chỉnh thời gian phải tổ chức lại từ “trước ngày 31/7/2025” thành “trước ngày 31/12/2025”	Quảng Ninh, Bến Tre	Tiếp thu
15	Điều 29 về việc áp dụng quy định của Nghị định này đối với các đối tượng khác:		
	đề nghị bổ sung áp dụng quy định của Nghị định này đối với việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức (phòng, ban, ...) thuộc đơn vị sự nghiệp công lập để bảo đảm chặt chẽ về mặt pháp lý khi thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức này	Bộ Xây dựng	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP

	Đề nghị bỏ cụm từ “...thuộc đơn vị sự nghiệp công lập” để nội dung được chính xác, ngắn gọn, tránh lặp lại từ, sửa lại như sau: 29. Áp dụng quy định của Nghị định này đối với các đối tượng khác Đơn vị sự nghiệp công lập được quy định từ khoản 1 đến khoản 5 Điều 2 Nghị định này và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức chính trị, tổ chức chính 2 trị - xã hội căn cứ quy định của Nghị định này và các quy định của Đảng và của pháp luật có liên quan để áp dụng cho phù hợp”.	Điện Biên	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP
16	Nội dung khác		
	Đề nghị bổ sung cơ chế đặc thù đối với việc thành lập các đơn vị cấp phòng thực hiện nghiên cứu các công nghệ, chiến lược thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia như: “trước mắt số lượng người làm việc là viên chức tại đơn vị cấp phòng có thể chưa đảm bảo theo quy định là 07 người làm việc là viên chức...	Viện Hàn lâm KHCNVN	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP
	Đề nghị xem xét nội dung về các đơn vị không phải ĐVSNCL nhưng tổ chức và hoạt động như mô hình ĐVSNCL thì được áp dụng những quy định nào của Nghị định	Đắk Lắk	Giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP
	Đề nghị quy định thẩm quyền của UBND thành phố trong việc thành lập Hội đồng quản lý hoặc phân cấp thành lập Hội đồng quản lý, phân cấp thẩm quyền bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý	Đà Nẵng	Tiếp thu

	Đề nghị Bộ Nội vụ ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết và tổ chức tập huấn ngay sau khi ban hành Nghị định bảo đảm các địa phương có căn cứ triển khai đồng bộ, thống nhất	Phú Thọ	Tiếp thu
	Hiện nay các cơ sở trợ giúp xã hội (có đơn vị có mô hình tổ chức là đơn vị sự nghiệp công lập hoàn chỉnh, có đơn vị ngoài công lập....) đang thực hiện việc thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể theo quy định tại Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. Theo đó, đề nghị Ban soạn thảo rà soát thêm quy định tại Nghị định số 103/2017/NĐ-CP để biên soạn cho phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ nội dung giữa các Nghị định của Chính phủ	Bộ Y tế	Dự thảo Nghị định quy định chung về tổ chức các ĐVSNCL, vì vậy giữ nguyên như dự thảo Nghị định.